

NGHỊ QUYẾT

**Về dự toán thu, chi ngân sách địa phương và
phương án phân bổ ngân sách xã năm 2025**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ KIM THÀNH
KHÓA I, KỲ HỌP THỨ 2**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015; Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước; Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ;

Căn cứ các văn bản hướng dẫn của Bộ Tài chính: số 4205/BTC-NSNN ngày 02/4/2025; số 8911/BTC-NSNN ngày 20/6/2025 về hướng dẫn nguyên tắc xử lý tài chính, NSNN khi tổ chức lại ĐVHC các cấp và xây dựng mô hình tổ chức CQDP 02 cấp;

Căn cứ Nghị quyết số 47/NQ-HĐND ngày 25/7/2025 của HĐND thành phố Hải Phòng về việc phê chuẩn Dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách địa phương năm 2025 thành phố Hải Phòng sau sắp xếp;

Xét Tờ trình số 152 /TTr-UBND ngày 29 tháng 7 năm 2025 của UBND xã về ban hành Nghị quyết về dự toán thu, chi ngân sách địa phương và phương án phân bổ ngân sách xã năm 2025; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội, Hội đồng nhân dân xã và các ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua dự toán thu, chi ngân sách địa phương và phương án phân bổ ngân sách xã năm 2025 với các nội dung sau:

1. Dự toán thu ngân sách địa phương năm 2025:

- Tổng thu ngân sách trên địa bàn: 180 tỷ 984 triệu đồng. Bao gồm:
- + Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh: 532 triệu đồng;

+ Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh:	532 triệu đồng;
+ Thuế thu nhập cá nhân:	290 triệu đồng;
+ Thu lệ phí trước bạ:	1 tỷ 210 triệu đồng;
+ Thu phí, lệ phí:	139 triệu đồng;
+ Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp:	858 triệu đồng;
+ Thu tiền sử dụng đất:	12 tỷ 540 triệu đồng;
+ Thu khác ngân sách:	340 triệu đồng;
+ Thu từ hoa lợi công sản, quỹ đất công ích,... tại xã:	390 triệu đồng;
- Thu trợ cấp từ ngân sách cấp trên:	164 tỷ 685 triệu đồng.

(Biểu số 01 đính kèm)

2. Dự toán chi ngân sách địa phương năm 2025:

- Tổng chi ngân sách địa phương: 180 tỷ 984 triệu đồng;

Bao gồm:

+ Chi từ nguồn đầu tư xây dựng cơ bản: 12 tỷ 540 triệu đồng;

+ Chi thường xuyên: 164 tỷ 470 triệu đồng;

+ Tiết kiệm chi 10% (thực hiện NQ 173/NQ-CP) : 193 triệu đồng;

+ Dự phòng ngân sách xã: 3 tỷ 781 triệu đồng.

(Biểu số 02, 03, 04 đính kèm)

Điều 2. Các biện pháp thực hiện quản lý và điều hành dự toán ngân sách xã năm 2025:

1. Thực hiện các biện pháp để quản lý thu ngân sách, đảm bảo thu đúng, thu đủ, thu kịp thời các khoản theo quy định của Pháp luật, tổ chức quản lý khai thác tốt các nguồn thu, quản lý tốt các khoản thu có điều kiện tăng thu, phấn đấu thu hoàn thành các sắc thuế theo dự toán UBND thành phố giao.

2. Tăng cường biện pháp chống thất thu. Phấn đấu thu ngân sách, tiết kiệm 10% chi thường xuyên để bố trí chi cải cách tiền lương. Nguồn cải cách tiền lương năm 2024 chuyển sang năm 2025 để cải cách tiền lương theo quy định.

3. Đánh giá đầy đủ các yếu tố biến động đến tăng giảm nguồn thu, điều chỉnh kịp thời các khoản thu để dự toán sát với thực tế, có giải pháp quyết liệt phấn đấu tăng thu ngân sách so với dự toán UBND thành phố giao.

4. Thực hiện luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong chi ngân sách, đảm bảo công khai các khoản chi, chi đúng nguồn, đúng việc. Trong trường hợp hụt thu thì thực hiện cắt giảm các khoản chi tương ứng, ưu tiên kinh phí để chi trả lương, chế độ chính sách, chế độ an sinh xã hội, không để xảy ra nợ chế độ chính sách cho con người.

5. Rà soát, quản lý chặt chẽ các khoản chi, đảm bảo trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt và theo chế độ chính sách, kỷ luật tài chính.

6. Tập trung nguồn vốn đảm bảo cho các công trình đầu tư công triển khai năm 2025.

7. Thực hiện các khoản chi theo đúng dự toán được giao, ưu tiên các nhiệm vụ chính trị quan trọng căn cứ vào số thu để đảm bảo thực hiện chi phù hợp.

8. Chấp hành nghiêm quy định công khai, minh bạch về ngân sách, quy chế tự kiểm tra tài chính, kế toán trong việc sử dụng ngân sách năm 2025.

Điều 3. Giao cho UBND xã tổ chức thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 4. Giao cho Thường trực HĐND xã, các Ban của HĐND xã và các đại biểu HĐND xã theo chức năng, nhiệm vụ giám sát thực hiện nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân xã Kim Thành khoá I, kỳ họp thứ hai thông qua ngày 30 tháng 7 năm 2025./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- TTHĐND thành phố;
- Đoàn ĐBQH thành phố;
- Ban Thường vụ Đảng ủy xã;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND thành phố;
- Văn phòng HĐND và UBND xã;
- Lưu: TT HĐND.

**TM. THƯỜNG TRỰC HĐND
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Ngọc Tuyền





DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025

(Kèm theo Nghị quyết số 28/QĐ-UBND ngày 30 tháng 7 năm 2025 của HĐND xã Kim Thành)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	Dự toán năm 2025		Ghi chú
		Tổng thu NSNN	Thu NSDP	
A	B	1	2	3
	TỔNG THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC	252.249	180.984	
I	Thu nội địa	87.564	16.299	
1	Thu từ khu vực DNNN do Trung ương quản lý (Chi tiết theo sắc thuế)			
2	Thu từ khu vực DNNN do cấp xã quản lý (Chi tiết theo sắc thuế)			
3	Thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước (Chi tiết theo sắc thuế)ngoài			
4	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh (Chi tiết theo sắc thuế)	665	532	
5	Thuế thu nhập cá nhân	362	290	
6	Thuế bảo vệ môi trường			
7	Lệ phí trước bạ	1.210	1.210	
8	Thu phí, lệ phí	139	139	
9	Thuế sử dụng đất nông nghiệp			
10	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	858	858	
11	Tiền cho thuê đất, thuê mặt nước			
12	Thu tiền sử dụng đất	83.600	12.540	
13	Tiền cho thuê và tiền bán nhà ở thuộc sở hữu nhà nước			
14	Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết (nếu có)			
15	Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản			
16	Thu khác ngân sách	340	340	
17	Thu từ quỹ đất công ích, hoa lợi công sản khác	390	390	
II	Thu viện trợ			
III	Thu chuyển nguồn CCTL còn dư năm trước chuyển sang			
IV	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	164.685	164.685	
1	Thu bổ sung cân đối từ ngân sách cấp trên	164.685	164.685	
2	Thu bổ sung mục tiêu từ ngân sách cấp trên			

DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH CẤP XÃ THEO TỪNG LĨNH VỰC NĂM 2025

(Kèm theo Nghị quyết số 28/QĐ-UBND ngày 30 tháng 7 năm 2025 của HĐND xã Kim Thành)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán	Ghi chú
A	B	1	2
	TỔNG CHI NGÂN SÁCH XÃ	180.984	
A	CHI BỔ SUNG CÂN ĐỐI CHO NGÂN SÁCH XÃ	180.984	
	Trong đó:		
I	Chi đầu tư phát triển	12.540	
1	Chi đầu tư cho các dự án	12.540	
	Trong đó:		
1.1	Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề		
1.2	Chi khoa học và công nghệ		
1.3	Chi y tế, dân số và gia đình		
1.4	Chi văn hóa thông tin		
1.5	Chi phát thanh, truyền hình, thông tấn		
1.6	Chi thể dục thể thao		
1.7	Chi bảo vệ môi trường		
1.8	Chi các hoạt động kinh tế		
1.9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	12.540	
1.10	Chi bảo đảm xã hội		
2	Chi đầu tư phát triển khác		
II	Chi thường xuyên	164.470	
	Trong đó:		
1	Chi Quốc phòng	1.984	
2	Chi an ninh và trật tự ATXH	2.931	
3	Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề	106.262	
	Trong đó: Chi tiền thường thực hiện ND 73	5.339	
4	Chi khoa học và công nghệ		
5	Chi y tế, dân số và gia đình	284	
6	Chi văn hóa thông tin	434	
7	Chi phát thanh, truyền hình, thông tấn	368	
8	Chi thể dục thể thao	323	
9	Chi bảo vệ môi trường	2.367	
10	Chi các hoạt động kinh tế	2.043	
11	Chi hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	39.072	
	Trong đó: Chi tiền thường thực hiện ND 73	1.071	
12	Chi bảo đảm xã hội	8.402	
13	Chi khác		
III	Dự phòng ngân sách	3.781	
IV	Tiết kiệm 10% thực hiện NQ 173/NQ-CP	193	
IV	Chi tạo nguồn, điều chỉnh tiền lương		
B	Chi viện trợ		
C	Chi từ nguồn bổ sung mục tiêu		



CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH XÃ KIM THÀNH NĂM 2025

(Kính theo Nghị quyết số 28/QĐ-UBND ngày 30 tháng 7 năm 2025 của HĐND xã Kim Thành)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	Dự toán năm 2025	Ghi chú
A	B	I	2
A	TỔNG NGUỒN THU NGÂN SÁCH XÃ	180.984	
I	Thu ngân sách xã được hưởng theo phân cấp	16.299	
-	Thu ngân sách xã hưởng 100%	2.937	
-	Thu ngân sách xã hưởng từ các khoản thu phân chia	13.362	
II	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	164.685	
-	Thu bổ sung cân đối	164.685	
-	Thu bổ sung có mục tiêu		
III	Thu kết dư		
IV	Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang		
B	TỔNG CHI NGÂN SÁCH XÃ	180.984	
I	Tổng chi cân đối ngân sách xã	177.203	
1	Chi đầu tư phát triển	12.540	
2	Chi thường xuyên	164.470	
3	Tiết kiệm 10% thực hiện NQ 173/NQ-CP	193	
II	Dự phòng ngân sách	3.781	
III	Chi từ nguồn ngân sách cấp trên bổ sung có mục tiêu		
IV	Chi chuyển nguồn sang năm sau		

[illegible]